

Bản án số: 326/2018/DS-PT

Ngày: 26/11/2018

V/v tranh chấp “Đòi bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Kim Tư

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre:

Bà Đặng Thị Phương Kha - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án đã thụ lý số: 245/2018/TLPT-DS ngày 30 tháng 10 năm 2018 về tranh chấp “Đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 174/2018/DS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 176/2018/QĐ-PT ngày 05 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1981;

Địa chỉ: 15/7 ấp M, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Đồng Thị Đ, sinh năm 1980; địa chỉ: ấp 8 xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre. (theo văn bản ủy quyền ngày 19/11/2018)

2. *Bị đơn:* Anh Đoàn Vũ B, sinh năm 1981;

Địa chỉ: 5/3 ấp M, xã A, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Người kháng cáo: Anh Nguyễn Văn L là nguyên đơn trong vụ án; anh Đoàn Vũ B là bị đơn trong vụ án.

(Các đương sự có mặt tại tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/10/2017, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Văn L trình bày:

Vào khoảng 17 giờ ngày 26/02/2016, anh đang chạy xe máy từ bến phà A về nhà thì anh Đoàn Vũ B chạy xe qua mặt anh, chặn đầu xe của anh, kêu anh xuống xe và chửi mắng anh, kêu anh đánh tay đôi với B. Lúc đó, anh nói “tao không đánh lộn với mày” thì B dọa đánh mẹ anh, sau đó B nhảy vào đánh anh, anh giơ tay lên đỡ rồi lên xe chạy. B tiếp tục chặn đầu xe của anh, buộc anh phải chạy đến nhà ông Nguyễn Văn C để trốn B.

Khoảng 10 giờ ngày 27/02/2016, khi anh đang dự tiệc tại nhà anh Nguyễn Văn C (ngụ cùng ấp với anh), lúc đó anh đang ngồi trong bàn tiệc thì B chửi anh, anh im lặng không trả lời B. Sau đó, B đến chỗ anh ngồi chửi mắng anh, rồi dùng tay đánh vào mí mắt anh một cái rất mạnh làm mắt anh sưng lên bầm tím.

B kéo tay anh ra sân thì được bà con can ngăn nên anh thoát được đi vào giường ông C nằm. B ở ngoài sân vẫn tiếp tục chửi mắng, sỉ nhục cha mẹ anh, lúc đó anh tức giận nên ra hỏi B là “sao chửi mắng, sỉ nhục cha mẹ tôi”. Sau đó, B ôm vật anh ngã xuống đất, đánh đập vào người anh rất nhiều đến khi bà con can ngăn thì B không đánh anh nữa. Anh bị thương khắp người và được anh C đưa về nhà.

Sau đó, gia đình anh đưa anh đến Trạm y tế xã A khám, mua thuốc về nhà điều trị. Vì chấn thương nặng nên gia đình anh đưa anh đến Bệnh viện đa khoa huyện P khám ngày 01/3/2016. Tại đây bác sĩ chụp X-quang, kết quả chẩn đoán anh bị chấn thương nông ở đầu, bác sĩ yêu cầu nhập viện nhưng anh yêu cầu được về uống thuốc và điều trị tại nhà. Nhưng trong đêm ngày 02/3/2016, anh bị mệt không thở được, nôn ói, chóng mặt, đau khắp người, cơ thể khó chịu nên sáng ngày 02/3/2016 gia đình anh đưa anh đến Bệnh viện Đ, tỉnh Bến Tre khám. Tại đây, bác sĩ chụp X-quang ở đầu, ngực, cột sống lưng, siêu âm tổng quát bụng. Kết quả chẩn đoán anh bị “tổn thương nông ở đầu, chấn thương cột sống, tổn thương nông khác của thành trước ngực”. Anh nhập viện trong ngày 02/3/2016 ở Bệnh viện Đ, sau đó đến 20 giờ ngày 02/3/2016 anh xin chuyển viện qua Bệnh viện C, Bến Tre để điều trị vì chi phí ở Bệnh viện Đ quá cao.

Tại Bệnh viện C, bác sĩ khám và cho xét nghiệm chẩn đoán hình ảnh, nằm theo dõi. Bác sĩ khám cho anh nói anh bị chấn thương đầu, mặt, tổn thương nông, tác động nhiều vùng cơ thể, đặc biệt ở mí trái, mắt trái. Ngày 03/3/2016, anh xuất viện về điều trị tại nhà nhưng vẫn còn đau nhức, chóng mặt, mắt không nhìn thấy được.

Ngày 05/3/2016, Công an xã A có mời anh và anh B đến giải quyết. Lúc đó, anh có yêu cầu anh B bồi thường cho anh số tiền 14.241.892 đồng, cụ thể như sau:

1. Tiền chi phí điều trị gồm các hóa đơn tiền thuốc ngày 28/02/2016 tại Trạm y tế xã A số tiền 196.000 đồng; hóa đơn tiền thuốc tại Bệnh viện P ngày 01/3/2016 số tiền 7.000 đồng, số tiền 168.000 đồng, số tiền 329.000 đồng; hóa đơn tổng chi phí điều trị tại Bệnh viện C ngày 03/3/2016 số tiền 758.999 đồng; tổng cộng là 3.001.892 đồng. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án, anh có cung cấp thêm một số hóa đơn chi phí điều trị khác nhưng anh không yêu cầu anh B phải bồi thường, chỉ yêu cầu tổng chi phí điều trị là 3.001.892 đồng như nội dung khởi kiện ban đầu.

2. Tiền xe đi lại để khám chữa bệnh gồm: tiền đi xe honda ôm từ nhà đến Bệnh viện P 02 lần là 82.000 đồng; đi từ nhà đến Bệnh viện C là 200.000 đồng/lần x 3 lần = 600.000 đồng; tổng cộng tiền xe là 682.000 đồng. Tiền xe đi lại là tiền anh thuê xe ôm đi Bệnh viện P, các bệnh viện ở Bến Tre có khi vợ chở anh đi, có khi thuê xe ôm,

có chuyển thuê người từ trên Bến Tre chở về nhưng anh không có giấy tờ gì chứng minh.

3. Tiền mất thu nhập của anh, do anh làm nghề chạy xe honda ôm thu nhập B quân là 180.000 đồng/ngày, do anh bị anh B đánh nên anh không lao động được là 30 ngày, được tính là 180.000 đồng x 30 ngày = 5.400.000 đồng.

4. Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là 180.000 đồng x 15 ngày = 2.700.000 đồng, do vợ anh là chị Đồng Thị Đ, sinh năm 1980, ở cùng địa chỉ với anh phải chăm sóc cho anh trong khoảng thời gian này, công việc hàng ngày của vợ anh là bán vé số dạo.

5. Tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000 đồng, vì sau khi anh bị đánh thì anh B còn hăm dọa khiến anh lo sợ.

Giữa anh và anh B có quan biết nhưng không chơi thân, cả hai cũng không có mâu thuẫn gì từ trước, chỉ là giữa vợ anh và vợ anh B có mâu thuẫn, cự cãi. Ngoài anh B ra còn có một người tên K (không biết họ cũng ở A), người này có giữ anh lại để anh B đánh anh. Khi anh B đánh anh thì anh chỉ bỏ chạy thôi chứ không hề đánh trả gây thương tích lại cho anh B. Theo anh thì người tên K chỉ giữ anh lại, còn người trực tiếp gây thương tích cho anh là anh B nên anh yêu cầu anh B phải có trách nhiệm bồi thường cho anh. Anh xác định trong vụ việc xảy ra, anh không có lỗi, lỗi hoàn toàn thuộc về anh B.

Các thương tích mà anh B trình bày là do anh B tự gây ra nên anh không đồng ý bồi thường bất kỳ chi phí nào theo yêu cầu của anh B.

Theo nội dung bản khai, trong quá trình tố tụng và tại tòa, bị đơn Đoàn Vũ B trình bày:

Giữa anh và anh L có quen biết không chơi thân nhưng cả hai không có mâu thuẫn gì. Vào ngày 26/02/2016, anh có gặp anh L hỏi có sự việc cự cãi giữa vợ anh và vợ anh L là tại sao anh L thấy nhưng không rầy la. Anh có nói vậy rồi thôi chứ không hề có đánh anh L như anh L trình bày.

Đến ngày 27/02/2016, anh và anh L cùng đi dự tiệc tại nhà ông C. Anh không thừa nhận việc anh L trình bày là anh chửi mắng anh L. Lúc đó, anh chưa nhận xin thì anh có nói là anh L về rầy vợ đi vì vợ anh L nói vợ anh đi lấy trai cả ngàn người biết, lúc đó thì cả hai cự cãi nên ông C mới nói có gì thì cả hai ra ngoài sân. Anh L ra ngoài sân rồi kêu anh ra, anh đi ra sân thì cả hai lao vào đánh nhau luôn. Chỉ anh và anh L ra sân chứ không có anh K, anh K ngồi trong bàn nhận suốt chứ không ra ngoài. Khi thấy anh và anh L đánh nhau thì ông C với mấy người khác ra ngoài can ngăn thì cả hai dừng lại. Khi đánh nhau, anh cũng không biết anh đánh trúng vào vùng cơ thể nào của anh L, lúc đó anh L cũng gây thương tích cho anh nhưng do anh thấy cả hai đều gây thương tích cho nhau nên anh mới không lưu lại các giấy tờ để chứng minh cho thiệt hại về sức khỏe của mình.

Do anh L cũng đánh anh, anh cũng bị thương tích ở tay và bị té môi nên anh yêu cầu anh L cũng phải bồi thường thiệt hại cho anh gồm cụ thể những chi phí sau:

- Chi phí điều trị (băng bột ngón tay): 190.000 đồng;

- Tiền mất thu nhập : 180.000 đồng x 30 ngày = 5.400.000 đồng, vì trong thời gian bó bột ngón tay anh không thể lao động được, công việc hàng ngày của anh là

chạy Honda ôm và phụ buôn bán với gia đình hàng ngày, khi nào đến mùa vụ thì nuôi tôm ở nhà.

- Tiền thu nhập của người nuôi bệnh là 100.000 đồng/người x 15 ngày = 1.500.000 đồng. Đây là khoản chi phí anh thuê người chăm sóc như lo cơm nước, giặt giũ.

- Chi phí thuê nhân công nuôi tôm trong 01 tháng anh bị thương: 7.000.000 đồng.

- Chi phí bao ăn ở cho nhân công: 01 người/ngày x 25.000 đồng/ngày = 750.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương tối thiểu: 13.000.000 đồng.

Tổng cộng: 27.840.000 đồng.

Tại tòa anh thừa nhận vụ việc xô xát đánh nhau giữa anh và anh L cả hai cùng có lỗi nên anh cho rằng mỗi người tự chịu những thiệt hại đã xảy ra. Do đó, anh xin tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu phản tố về việc yêu cầu anh L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh với tổng số tiền 27.840.000 đồng, đồng thời anh cũng không đồng ý bồi thường bất kỳ chi phí nào cho anh Lợi.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 174/2018/DS-ST ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre, tuyên xử:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm c, khoản 1 Điều 217; khoản 3 Điều 218; Điều 219 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 604, 605, 606, 609, 617 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 17 Luật Phí và Lệ phí; Điều 12, Điều 26, Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với anh Đoàn Vũ B. Buộc anh Đoàn Vũ B phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn L với số tiền 3.501.000 đồng.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với anh Đoàn Vũ B với số tiền 13.282.892 đồng.

3. Đình chỉ yêu cầu phản tố của anh Đoàn Vũ B về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với anh Nguyễn Văn L với số tiền 27.840.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 26/9/2018 và ngày 28/9/2018, anh Nguyễn Văn L, anh Đoàn Vũ B kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Đồng Thị Đ trình bày:

Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét hết toàn bộ nội dung vụ án mà tuyên anh L chỉ được bồi thường hơn 3.000.000 đồng là không thỏa đáng và ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh nên anh L yêu cầu sửa án sơ thẩm, buộc anh B phải bồi thường cho anh số tiền 16.783.892 đồng.

Bị đơn anh Đoàn Vũ B trình bày:

Anh không đồng ý bồi thường cho anh L số tiền 3.501.000 đồng do cả hai cùng có lỗi. Bản thân anh cũng bị băng bột ngón tay và bị tet môi. Anh xác định cả anh và anh L có lỗi ngang nhau nên mỗi bên phải tự chịu thiệt hại về sức khỏe của mình.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn; giữ y bản án sơ thẩm số 174/2018/DS-ST ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; xét kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Văn L và bị đơn anh Đoàn Vũ B và ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 28/02/2016 giữa anh Nguyễn Văn L và anh Đoàn Vũ B có xảy ra sự việc đánh nhau tại nhà anh Nguyễn Văn C. Sau khi tiến hành xác minh vụ việc vi phạm, ngày 05/9/2016, Công an xã A đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự đối với anh L và anh B, mỗi người bị phạt số tiền là 750.000 đồng.

[2] Theo các biên bản xác minh vụ việc vi phạm hành chính của Công an xã A vào các ngày 29/02/2016, ngày 01/3/2016, ngày 02/3/2016, ngày 03/3/2016 đối với các anh Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn C, Đoàn Vũ B, Lê Văn B, Nguyễn Đức K, Phạm Duy T thì mọi người đều chứng kiến việc anh B, anh L đánh nhau bằng tay không và cả hai đều bị thương tích. Thời điểm đó, mặc dù được mọi người can ngăn nhưng anh L và anh B vẫn tiếp tục đánh nhau. Vì vậy, những thiệt hại về sức khỏe đã xảy ra đối với anh L và anh B thì xét về lỗi đều là của cả hai anh.

[3] Anh L kháng cáo yêu cầu anh B bồi thường tổng số tiền là 16.783.892 đồng. Xét thấy, theo lời khai của những người chứng kiến và biên bản xác minh vụ việc vi phạm hành chính ngày 29/02/2016 của Công an xã A đối với anh L thì anh cũng thừa nhận giữa anh và anh B xảy ra đánh nhau và anh bị thương ở vùng mắt, ngoài ra không bị thương gì ở đâu nữa. Vì vậy, một số khoản chi phí điều trị không phù hợp với thương tích vùng mắt và có sự trùng lặp chụp X-quang với cùng nội dung giống nhau nên Tòa án cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận chi phí thực tế đã điều trị của anh L là 2.701.892 đồng là có căn cứ.

Về tiền xe đi lại khám, chữa bệnh; thu nhập thực tế bị mất của anh L và vợ anh; tiền bồi thường tổn thất tinh thần: do anh không có chứng cứ chứng minh nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, chỉ chấp nhận chi phí đi lại theo mức trung B ở địa phương của những lần đi khám bệnh ở bệnh viện P, bệnh viện Đ, bệnh viện C số tiền là 300.000 đồng; chấp nhận mức thu nhập là 180.000 đồng/ngày và 10 ngày bị mất thu nhập của anh được tính từ thời gian anh điều trị tại bệnh viện và điều trị tại nhà khi anh L không còn uống thuốc theo toa

của bệnh viện; chấp nhận mức thu nhập 150.000 đồng/ngày và 03 ngày bị mất thu nhập của chị Đ vợ anh trong thời gian anh điều trị tại bệnh viện là phù hợp. Kháng cáo của anh L là không có cơ sở nên không chấp nhận.

[4] Anh B kháng cáo, không đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh L. Xét thấy, việc anh L và anh B đánh nhau đều có lỗi của hai bên, tuy nhiên, về mức độ lỗi thì anh B có lỗi nhiều hơn. Bởi lẽ, căn cứ lời khai của anh Nguyễn Văn C và anh Lê Văn B tại biên bản xác minh ngày 29/2/2016, ngày 02/3/2016 của Công an xã A thì chính anh B là người đánh anh L trước, sau đó mới xảy ra sự việc hai bên đánh nhau. Thực tế, việc đánh nhau giữa hai người làm anh L bị thương. Vì vậy, anh B phải bồi thường phần thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi của mình như cấp sơ thẩm tuyên, cụ thể là bồi thường 2/3 tổng thiệt hại thực tế về sức khỏe cho anh L là đúng quy định pháp luật. Kháng cáo của anh B là không có cơ sở nên không chấp nhận.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm số 174/2018/DS-ST ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận nên anh Lợi, anh B phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Tuy nhiên, anh L thuộc trường hợp được miễn án phí nên anh L không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn L và anh Đoàn Vũ B.
- Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 174/2018/DS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre. Cụ thể:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm c, khoản 1 Điều 217; khoản 3 Điều 218; Điều 219 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 604, 605, 606, 609, 617 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 17 Luật Phí và Lệ phí; Điều 12, Điều 26, Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với anh Đoàn Vũ B. Buộc anh Đoàn Vũ B phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn L với số tiền 3.501.000 đồng.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với anh Đoàn Vũ B với số tiền 13.282.892 đồng.

3. Đình chỉ yêu cầu phản tố của anh Đoàn Vũ B về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với anh Nguyễn Văn L với số tiền 27.840.000 đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Nguyên đơn anh Nguyễn Văn L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bị đơn anh Đoàn Vũ B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

- Án phí dân sự phúc thẩm:

+ Nguyên đơn anh Nguyễn Văn L được miễn án phí phúc thẩm.

+ Bị đơn anh Đoàn Vũ B phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018644 ngày 01/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- TAND huyện P (2b);
- Chi cục THADS huyện P (1b);
- Phòng KTNV và THA; VP (3b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Thanh Thúy